

Số: 48/2025/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **chị Đoàn Hương G và anh Đỗ Việt P.**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20/01/2025 về việc yêu cầu ly hôn của **chị Đoàn Hương G và anh Đỗ Việt P.**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 tháng 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Đoàn Hương G; nơi cư trú: Số B T, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng.

Anh Đỗ Việt P; nơi cư trú: Số A H, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Hương G và anh Đỗ Việt P được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Phương A, sinh ngày 12/3/2006 và Đỗ An K, sinh ngày 15/8/2011. Con chung Đỗ Phương A đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao con chung Đỗ An K cho chị Đoàn Hương G trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THADS để thi hành;
- UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng (GCNKH 22/3/2005);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Phong Lan

